

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HNGĐ- ST

Ngày: 16/01/2026

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Như Lữ; ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên;

Ngày 16 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lò Thị P, sinh năm: 2001.

Nơi cư trú: Bản P N, xã M L, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Cút Văn L, sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Bản P N, xã M L, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 13/11/2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Lò Thị P trình bày:

* *Về hôn nhân:* Chị và anh Cút Văn L sau một thời gian tìm hiểu, anh chị muốn được xây dựng gia đình chung sống cùng với nhau, được sự nhất trí hai bên gia đình anh chị tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, anh chị về chung sống với nhau từ cuối năm 2016, cho đến ngày 31/12/2019 anh chị mới đến UBND xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đăng ký kết hôn với nhau. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, cho đến cuối năm 2023 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trong cuộc sống hàng ngày không còn tìm được tiếng nói chung bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi, anh chị đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng chỉ được một

thời gian ngắn sau đó lại tiếp tục xảy ra cãi nhau, do chị không chịu được chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 2/2024 và anh chị sống ly thân được từ đó đến nay, hiện anh chị không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị thấy cuộc hôn nhân đã lâm vào trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị P đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên giải quyết cho bà được ly hôn với ông Cút Văn L.

* *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung, cháu Cút Thị Na, sinh ngày 20/10/2017 và cháu Cút Thị Thu Nga, sinh ngày 25/9/2021. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho cả 02 con chung cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng Lo động. Chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

* *Về tài sản*: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Cút Văn L vắng mặt tại phiên tòa, tại bản tự khai ngày 28/11/2025 cũng trong quá trình giải quyết anh trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị P sau một thời gian tìm hiểu, anh chị tiến tới hôn nhân tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, về chung sống với nhau từ cuối năm 2016, cho đến ngày 31/12/2019 anh chị mới đến UBND xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đăng ký kết hôn với nhau. Anh chị về chung sống với nhau hạnh phúc, cho đến thời gian gần đây anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, giữa vợ chồng có xảy ra cãi nhau, nhưng đó chỉ là cãi nhau trong việc sinh hoạt hàng ngày, giữa vợ chồng chưa đến mức yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với nhau, anh còn tình cảm vợ chồng với chị P, nay chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh là anh không đồng ý ly hôn. Anh mong chị Phương suy nghĩ lại rút đơn yêu cầu khởi kiện, quay về đoàn tụ gia đình cùng nhau nuôi dạy con chung.

* *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung, cháu Cút Thị Na, sinh ngày 20/10/2017 và cháu Cút Thị Thu Nga, sinh ngày 25/9/2021. Anh L không đồng ý ly hôn nên không đặt vấn đề giải quyết về con chung.

* *Về tài sản*: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nguyện vọng của cháu Cút Thị Na sinh ngày 20/10/2017, nếu bố mẹ ly hôn với nhau, cháu có nguyện vọng muốn được ở cùng với mẹ.

* Tại đơn xác nhận của chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị P và anh L tại bản P N, xã M L, tỉnh Điện Biên: Chị P và anh L về chung sống với nhau từ cuối năm 2016, cho đến ngày 31/12/2019 anh chị mới đến UBND xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đăng ký kết hôn với nhau, anh chị về chung sống và đăng ký kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện. Trong cuộc sống hàng ngày giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh chị sống ly thân từ tháng 02/2024 đến nay. Chị P và anh L hiện đều đang làm ruộng, nương tại địa phương. Ngoài ra chị P còn đang làm việc tại Công ty TNHH LITEON Việt Nam (Theo phiếu lương từ tháng 9 năm 2025 đến

tháng 12 năm 2025 chị P cung cấp cho Tòa án thì thấy chị có thu nhập từ 9.665.083 đồng đến 17.172.767 đồng/tháng) thu nhập hàng tháng đủ ăn. Cả hai anh chị đều có điều kiện nuôi con ngang nhau.

Tại phiên tòa hôm nay bà Lò Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, giải quyết việc nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ như nội dung đơn khởi kiện chị đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn, nuôi con với bị đơn, nguyên đơn và bị đơn đều trú tại bản P N, xã M L. Vậy đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên. Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên thụ lý giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc vắng mặt của bị đơn ông Cút Văn L:

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt hợp lệ cho anh Cút Văn L tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa, ngày 12/01/2026 anh L không đến phiên tòa và không có đơn xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho anh Cút Văn L, như vậy anh Cút Văn L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có ý do. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Cút Văn L theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét quan hệ hôn nhân chị P và anh L về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016, cho đến ngày 31/12/2019 anh chị mới đến UBND xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đăng ký kết hôn với nhau. Việc anh chị về chung sống và đăng ký kết hôn với nhau là trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc, tuân thủ các quy định của luật hôn nhân và gia đình. Vậy cuộc hôn nhân giữa chị P và anh L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung của anh, chị hoà thuận, hạnh phúc cho đến năm 2023 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày không còn tìm được tiếng nói chung, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Đỉnh điểm cao nhất việc mâu thuẫn giữa vợ chồng là vào cuối năm 2023, đầu năm 2024 chị P đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Xét thấy chị Lò Thị P và anh Cút Văn L sống ly thân với nhau từ năm 2024 không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy, HĐXX cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị P đối với anh L. Tuyên xử cho chị Lò Thị P được ly hôn với anh

Cút Văn L là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị P và anh L có 02 con chung; là cháu Cút Thị Na, sinh ngày 20/10/2017 và cháu Cút Thị Thu Nga, sinh ngày 25/9/2021. Trong quá trình giải quyết chị P có nguyện vọng, khi ly hôn muốn được trực tiếp trông nom chăm sóc cho cả 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện nuôi con: Anh L và chị P đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung ngang nhau. Tuy nhiên anh L không chịu khó Lo động sản xuất. Ngoài việc làm ruộng, nương ra chị P còn đang làm việc tại Công ty TNHH LITEON Việt Nam có thu nhập ổn định (Theo phiếu lương từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 12 năm 2025 chị P cung cấp cho Tòa án thì thấy chị có thu nhập từ 9.665.083 đồng đến 17.172.767 đồng/tháng). Xét nguyện vọng của cháu Cút Thị Na, nếu bố mẹ ly hôn nguyện vọng được ở cùng với mẹ và đơn xác nhận của chính quyền địa phương, chị P có đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng các con, vậy xét yêu cầu và nguyện vọng của chị P là chính đáng, chị P có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cho cả 02 con chung. HĐXX căn cứ các Điều 58, 69; 70; 71; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình. Cần giao các cháu Cút Thị Na và Cút Thị Thu Nga cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng với chị, do vậy Tòa án không xem xét giải quyết. Anh L có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ: Chị Lò Thị P và anh Cút Văn L đều khai không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Quá trình giải quyết vụ án chị Lò Thị P có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa chị P tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSST cho chị, bởi vì, bản thân và gia đình chị là người dân tộc thiểu số đang cư trú tại bản P N, xã M L, tỉnh Điện Biên nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lò Thị P là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, **Điều 35**, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 69; Điều 70; Điều 71; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn bà Lò Thị P được ly hôn với bị đơn ông Cút Văn L.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Cút Thị Na, sinh ngày 20/10/2017 và cháu Cút Thị Thu Nga, sinh ngày 25/9/2021 cho chị Lò Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng Lo động.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị P không yêu cầu anh Cút Văn L cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình khi có yêu cầu.

3. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lò Thị P được miễn toàn bộ án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2026). Bị đơn ông Cút Văn L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2;
- CCTHADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐ TTr, KT - THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã M L;
- Lưu: HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Dinh

